

Tái cấu trúc & Mô hình tăng trưởng

- Giảm nhập siêu, giảm bội chi ngân sách, cắt giảm đầu tư công hợp lý và có hiệu quả...v.v.,

- Khắc phục quá trình gia tăng thấp của lĩnh vực xuất khẩu, sự mất giá đồng tiền, cầu nội địa gia tăng v.v. sẽ làm tăng thêm sự thâm hụt thương mại,

- Đặt cạnh tranh vào vị trí trung tâm,

- Phát triển các cụm ngành sản xuất như dệt may, du lịch môi trường, điện tử - cơ khí, kinh tế vùng biển, công nghiệp chế biến ...

- Coi trọng vai trò và phát triển kinh tế tư nhân, nâng cao vai trò của Chính phủ tạo dựng lợi thế cho nền kinh tế,

- Hiện đại hoá quản trị, nhất là DN nhà nước, tập đoàn kinh tế... v.v..

- Góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, ưu tiên kiềm chế lạm phát và thúc đẩy tăng trưởng bền vững.

- Kiên quyết sử dụng đúng đắn dòng vốn lớn đổ vào nền kinh tế, nhất quán khắc phục tình trạng nói lỏng “hay không thắt chặt đúng mức” chính sách tiền tệ, chính sách tài khoá đã gây áp lực nặng nề lên lạm phát và hậu quả phát triển của những năm sau.

5. Cải cách triệt để quản trị - điều hành hệ thống ngân hàng và hệ thống hành chính các cấp, góp phần nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến cơ sở.

Trước mắt, cần tập trung giải quyết 3 mặt cốt lõi: thể chế, chính sách; nguồn nhân lực chất lượng cao; kết cấu hạ tầng đồng bộ - thể hiện chủ yếu trên các mặt:

- Tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế; kiềm chế lạm phát; từng bước hoàn chỉnh thể chế

kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;

- Thực hiện chính sách tài chính, chính sách tiền tệ, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhằm ổn định kinh tế vĩ mô, tạo điều kiện thúc đẩy tăng trưởng kinh tế;

- Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh, phát triển đồng bộ, nâng cao hiệu quả, tạo nền tảng cho một nước CN; phát triển nhanh kết cấu hạ tầng, các vùng kinh tế trọng điểm;

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Tăng cường các biện pháp thúc đẩy xuất khẩu, giảm nhập siêu;

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp, chính sách tạo việc làm, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân;

- Mở rộng và tranh thủ các quan hệ đối ngoại, chủ động hội nhập - tăng trưởng - phát triển;

- Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của hệ thống hành chính các cấp.

Thế giới có thể vượt qua 3 thách thức lớn như: nguồn cung cấp dầu, khủng hoảng nợ công Mỹ và châu Âu, hậu quả các trận động đất, môi trường và sóng thần. Mặt khác, xuất hiện một thách thức trung và dài hạn nữa là thâm hụt ngân sách, nợ công của Mỹ, châu Âu và một số nước phát triển khác. Đến năm 2035, nợ công tại các nước phát triển sẽ chiếm 200% GDP - hiện tại mức 70%. Nợ công của Mỹ đã lên mức 14.000 tỷ USD và đang có xu hướng tiếp tục tăng, có thể dẫn tới thách thức lớn cho sự ổn định kinh tế toàn cầu, nếu không có hành động tập thể phù hợp kịp thời●

Các giải pháp chuyển dịch cơ cấu đầu tư kinh tế TP.HCM theo hướng cạnh tranh khu vực và quốc tế

**GSTS N.T.T
& TS VÕ KHẮC THƯỜNG**

1. Vị thế của TP.HCM

TP.HCM – trung tâm kinh tế - XH đa phương diện.

TP.HCM từ xưa đã có vị trí ưu thế trong phát triển kinh tế, đồng thời là một đầu mối giao lưu kinh tế quan trọng. Ngày nay vị thế đó ngày càng được nâng cao trong xu thế hội nhập toàn cầu, bởi “thiên thời, địa lợi, nhân hòa”, với vị trí trung tâm của khu vực Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và vùng DBSCL – vựa lúa quốc gia và tương lai sẽ là vùng kinh tế phát triển toàn cầu. Bằng những lợi thế đó, Thành phố HCM đã trở thành 1 trung tâm “đa năng”:

Trung tâm công nghiệp: TP.HCM là trung tâm CN quốc gia và kết cấu CN đa dạng gồm các ngành CN công nghệ cao đến các ngành CN truyền thống đang trên





Tái cấu trúc & Mô hình tăng trưởng

con đường HDH. Giá trị sản lượng CN ở TP.HCM chiếm 20% giá trị sản lượng CN toàn quốc, với giá trị sản lượng tăng bình quân 15%, làm chỗ dựa cho kinh tế TP.HCM có tốc độ tăng trưởng cao hơn 1.3 đến 1,5 lần tốc độ tăng trưởng bình quân của cả nước. Đặc biệt trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, TP.HCM đang chuyển hướng sang mô hình tăng trưởng theo chiều sâu, gia tăng trọng tâm đầu tư công nghệ cao và giảm dần tỷ trọng đầu tư theo chiều rộng, thâm dụng nhiều lao động phổ thông.

Sau cuộc khủng hoảng kinh tế (2008 – 2011) kinh tế TP.HCM đang tích cực thực hiện tái cấu trúc theo hướng hội nhập toàn cầu, nhằm tạo cơ hội cho sự phát triển bức phá hướng đến tầm cao mới trong cạnh tranh kinh tế khu vực và tiến tới cạnh tranh quốc tế.

Trung tâm dịch vụ: Dịch vụ TP.HCM đa dạng và nhiều thể mạnh. Trong cơ cấu kinh tế của TP.HCM nêu trước những năm 2000, giá trị dịch vụ đứng sau ngành CN. Nhưng từ năm 2005 vị trí đó đã được hoán đổi với tỷ lệ giá trị dịch vụ lên đến 52% GDP và giá trị sản lượng 45%; đến năm 2010 tương ứng 55,7% /43,1% và phần đầu đến năm 2015 tỷ lệ đó là 57% /42%. So với khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam giá trị dịch

vụ của TP.HCM chiếm hơn 70% của vùng. Các nhóm dịch vụ thuộc thể mạnh của TP.HCM: tài chính – tiền tệ, các định chế tài chính trung gian (NH, BH và các hoạt động tín dụng, phi NH khác...), thương mại (XNK), du lịch, khách sạn, thông tin truyền thông, kinh doanh BDS, khoa học – công nghệ, giáo dục đào tạo... Các loại hình hoạt động này đang có xu thế tăng trưởng nhanh tạo nhiều việc làm cho XH (55%) và ngày càng có tỷ trọng ưu thế trong cấu trúc kinh tế của TP.HCM.

Trung tâm tài chính: tài chính nằm trong “phạm trù dịch vụ”, nhưng ở đây muốn nhấn mạnh vai trò của nó, bởi những ưu thế đặc thù mà nó tạo ra trong nền kinh tế thị trường phát triển và tiếp cận với nền kinh tế tri thức hậu CN. Nói TP.HCM là trung tâm tài chính, chủ yếu là xuất phát từ lợi thế so sánh của so với khu vực và quốc gia ở những điểm nổi bật sau:

Nơi hội tụ tất cả các loại hình hoạt động tài chính – tiền tệ: các dịch vụ tài chính, các công cụ tài chính tiền tệ và là môi trường thuận lợi để tạo ra 1 thị trường tài chính rộng lớn, đa dạng (thị trường vốn, thị trường tiền tệ, thị trường tài chính quốc tế) và có tốc độ tăng trưởng cao. Đồng thời nó cũng giữ vai trò quan trọng trong tư cách là 1 trung tâm điều tiết cung – cầu vốn – tiền tệ mang tầm cỡ quốc gia và đang vươn sức cạnh tranh ra khu vực và quốc tế.

Trung tâm giao lưu kinh tế : nơi hội tụ các đầu mối giao thông đường bộ, hàng hải, hàng không, đường thủy; liên thông giao lưu quốc nội và quốc tế. Nhờ thể mạnh này mà TP.HCM đã trở thành 1 trung tâm giao lưu kinh tế đa diện, góp phần quan trọng ở vị thế là

trung tâm kinh tế quốc gia, đang hướng vai trò đó ra khu vực.

Trung tâm văn hoá : TP.HCM mang đậm sắc thái là 1 trung tâm văn hoá của vùng đất mới : trẻ trung, năng động, đa năng, giàu sức hút... Cùng với sự hòa quyện giữa truyền thống và hiện đại trong quá trình phát triển. Cội nguồn đó đã tạo cho TP.HCM có nền văn hoá đa sắc, cởi mở, dễ tiếp cận với những cái mới để hình thành nền văn hoá giàu bản sắc, hiện đại và hội nhập.

Trung tâm phát triển nguồn nhân lực: TP.HCM là nơi tụ hội các nguồn lao động với nhiều “cấp độ” về trình độ chuyên môn, nghề nghiệp và có sức cạnh tranh mạnh mẽ để tự hoàn thiện, xuất phát từ đòi hỏi vốn dĩ của 1 môi trường kinh tế đầy năng động. Do đó, nguồn nhân lực này luôn được đào luyện và tự đào tạo trước mọi thách thức để tranh thủ cơ hội đáp ứng yêu cầu của tiến trình HDH và hội nhập kinh tế toàn cầu.

2. Thời cơ và thách thức đối với TP.HCM trong cạnh tranh và hội nhập

Với vị thế là 1 trung tâm kinh tế - XH quốc gia, TP.HCM luôn biết khai thác thể mạnh, khắc phục yếu điểm, tận dụng thời cơ và ứng phó linh hoạt với mọi thách thức để phát triển. Có thể lược dẫn các yếu tố đó (Swot) để nhận dạng những khó khăn, thuận lợi trong quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của TP.HCM thời hậu khủng hoảng.

2.1 Thể mạnh

TP.HCM ở những năm 1930 của thế kỷ trước được mệnh danh là “Hòn ngọc Viễn Đông”. Với vốn dĩ “Thiên thời, địa lợi, nhân hòa”, trước những năm 70 của thế kỷ 20, TP.HCM vẫn là 1 thành phố có vị thế ở Đông Nam Á. Sau thời “đứt

đoạn” (1975 – 1990) TP.HCM đã bắt đầu hồi sinh và trở thành trung tâm kinh tế – XH đa phương diện của cả nước. Với sức hút mạnh mẽ “nội sinh” và “ngoại lực” TP.HCM đang có nhiều ưu thế phát triển sau khủng hoảng để tiến tới hội nhập với mặt bằng kinh tế quốc tế.

2.2 Điểm yếu

TP.HCM vốn là 1 thành phố dồi dào sức sống và tiềm năng kinh tế. Nhưng phải trải qua 1 thời “ngăn sông, cấm chợ” (1975 – 1990) như đã đề cập, đã để lại sự tụt hậu đáng tiếc so với nhiều TP ở các nước Đông Nam Á mà trước kia chỉ là “sân sau” của TP Sài Gòn hoa lệ.

Thời kỳ đó, VN và đặc biệt là Sài Gòn đã bỏ qua quá nhiều cơ hội để bị rơi lại phía sau so với Bangkok gần 30 năm, mà có thời trước những năm 70 thế kỷ 20 – người ta gọi nó là “ngoại ô” của Sài Gòn xưa. Những tổn hại này phải có thời gian “hồi sinh”. Mặc dù TP.HCM đã bằng mọi nỗ lực cũng chưa thể cao bằng được khoảng cách đó, bởi cuộc chạy đua cạnh tranh kinh tế là không có sự nhân nhượng. Bên cạnh đó là 1 thể chế và cơ chế kinh tế đặc thù vẫn chưa được trao cho TP.HCM để tạo bước đột phá “đi tắt, đón đầu” và thực sự trở thành đầu tàu kinh tế quốc gia.

2.3 Thời cơ

Hậu khủng hoảng quốc tế tuy gây nhiều tổn hại kinh tế nhưng cũng chứa đựng nhiều nhân tố tích cực và cơ hội để TP.HCM tái cấu trúc kinh tế thực sự hướng theo mặt bằng kinh tế toàn cầu, bởi VN đang hội nhập quốc tế theo chiều sâu. Nếu có chính sách phù hợp và đặc biệt là trao cho TP.HCM 1 thể chế và cơ chế kinh tế đặc thù, thì TP.HCM có thể khai thác hiệu quả nội lực, tận dụng ngoại sinh, tạo

bước phát triển đột phá, gia tăng sức mạnh kinh tế và năng lực cạnh tranh với các trung tâm kinh tế các nước Đông Nam Á và thực sự hội nhập toàn cầu sau những năm 20 – của thế kỷ 21.

2.4 Thách thức

TP.HCM đang phải đương đầu với suy giảm kinh tế, tốc độ tăng trưởng chậm lại; cơ cấu kinh tế còn mất cân đối giá trị sản phẩm công nghệ cao còn chiếm tỷ trọng khiêm tốn trong GDP; công nghiệp thâm dụng lao động vẫn còn chiếm ưu thế; vốn PDI giảm sút đáng kể, nhiều ngành công nghiệp quan trọng chưa đáp ứng nhu cầu nội tạo công nghệ cao, cơ khí chính xác, công nghệ phụ trợ, phụ gia...; kết cấu hạ tầng chưa tương xứng với một TP lớn và được quốc tế xếp vào hàng “siêu đô thị” sau những năm 30 của thế kỷ này.

3. Các giải pháp thực hiện tái cấu trúc kinh tế, gia tăng sức cạnh tranh của TP.HCM trong khu vực (ĐNA)

3.1 Tạo tiền đề để chuyển dịch hiệu quả cơ cấu kinh tế TP.HCM

Để nâng cao sức cạnh tranh và bảo đảm sự phát triển bền vững theo xu thế hội nhập, TP.HCM cần xác lập các tiền đề chủ yếu sau:

Một là, xác định lại cơ cấu kinh tế hợp lý cho TP.HCM trong quá trình HĐH và CNH.

Hai là, đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế làm hậu thuẫn cho sự phát triển lành mạnh, bức phá và bền vững cụ thể:

Xác định cơ cấu kinh tế chiến lược của TP.HCM

Để phát triển kinh tế tối ưu, trước tiên cần xác lập kinh tế cơ cấu kinh tế thích ứng.

Vấn đề này vẫn còn tồn đọng ranh giới giữa 2 quan điểm cơ bản:

Quan điểm thứ nhất : Với vị thế là đầu tàu kinh tế quốc gia, TP.HCM phải là cơ cấu CN – dịch vụ. Bởi CN mới có đủ sức cải tiến nền kinh tế theo hướng CNH và HĐH.

Quan điểm thứ hai : nếu xét về xu thế phát triển, đặc biệt với sự hình thành nền kinh tế tri thức (kinh tế hậu CN) đang diễn ra ở các nước kinh tế phát triển, trong đó CNTT giữ vai trò trọng yếu và dẫn dắt nền kinh tế; cùng với đặc điểm nổi bật là trong nền kinh tế đó, kinh tế phi vật thể đang thay dần kinh tế vật thể. Kinh tế phi vật thể cũng đồng nghĩa với sự ưu thế của kinh tế dịch vụ - Trong nền kinh tế đó, giá trị gia tăng nhanh thông qua các hoạt động dịch vụ và cũng chính nó tạo ra nhiều giá trị sản phẩm XH và vừa cung ứng nhiều việc làm cho các tầng lớp dân cư. Với cách tư duy đó, quan điểm này khẳng định cơ cấu kinh tế tối ưu nhất đối với TP.HCM phải là cơ cấu dịch vụ - công nghiệp (trong chừng mực nào đó có thể đối chiếu với mô hình kinh tế HongKong và Singapor)

Đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế ở TP.HCM

Để thực hiện tái cấu trúc kinh tế 1 cách có hiệu quả, TP.HCM cần xung kích trong chuyển đổi từ mô hình đầu tư phát triển theo chiều rộng, với công nghệ thấp và thâm dụng nhiều lao động sang đầu tư phát triển theo chiều sâu với thể mạnh là công nghệ cao, sản xuất các sản phẩm có giá trị gia tăng nhanh và khai thác các lợi thế của TP.HCM so với khu vực.

3.2 Các giải pháp đầu tư chuyển dịch cơ cấu kinh tế TP.HCM, để nâng sức cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế

Tạo bước phát triển đột phá

vào các ngành công nghiệp mũi nhọn của tiến bộ khoa học – công nghệ thời đại làm cơ sở cho CNH & HĐH

TP.HCM cần xung kích trong phát triển có chọn lọc và bước đi phù hợp vào 5 ngành kinh tế mũi nhọn, để bức phá và làm chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, với các tiêu điểm sau :

Về công nghệ thông tin :

Tập trung phát triển các ngành SX máy vi tính (máy tính quang học, máy tính lớn, máy tính chủ), mạch bán dẫn, vi điện tử, chip điện tử và các máy móc thiết bị viễn thông, cung cấp cho thị trường trong nước và XK, trước tiên là tập trung vào định hướng “người Việt dùng hàng Việt”. Đây là nhân tố quan trọng để VN tiếp cận với nền kinh tế tri thức sau CNH.

Về công nghệ sinh học : trọng tâm là đầu tư sản xuất các sản phẩm phục vụ công nghiệp và sức khỏe: công nghệ nuôi, các chất phụ gia, vắc xin phòng bệnh và các sản phẩm sinh học xử lý ô nhiễm môi trường.

Công nghệ tự động hoá : Đẩy mạnh việc sản xuất hệ thống máy móc điều khiển tự động và robot phục vụ cho sản xuất và các hoạt động dịch vụ.

Về công nghệ vật liệu mới : sản xuất các vật liệu thân thiện với môi trường, sử dụng rộng rãi trong các lĩnh vực sản xuất, xây dựng, dịch vụ và đời sống kinh tế xã hội; thay dần các vật liệu truyền thống và ô nhiễm.

Về công nghệ năng lượng mới: như điện gió, điện mặt trời, địa nhiệt..., thì cần có sự phối hợp với các khu vực có liên quan để qui hoạch và phát triển.

Bên cạnh đó, cần tái phát triển

mạnh mẽ ngành cơ khí, đặc biệt là cơ khí chính xác cung ứng cho nhiều ngành kinh tế; hoá chất (đặc biệt axit hữu cơ) và khai thác công nghiệp chế biến, phát triển công nghiệp phụ trợ và các sản phẩm có giá trị gia tăng nhanh, vốn dĩ là thế mạnh của TP.HCM. Đồng thời giảm thiểu tỷ trọng gia tăng sản phẩm có hàm lượng chất xám thấp trong cấu thành GDP của thành phố.

TP.HCM hướng tới 1 trung tâm dịch vụ đa diện và hiện đại

Với cấu trúc kinh tế được xác định : dịch vụ - CN..., TP.HCM có nhiều cơ hội để trở thành 1 trung tâm dịch vụ đa năng, hiện đại, tác động tích cực vào quá trình tăng trưởng và phát triển kinh tế của cả nước. Đến năm 2020, TP.HCM phải là trung tâm dịch vụ đa diện với 5 ngành dịch vụ chủ lực, là :

Một là, Trung tâm tài chính

Vóc dáng của 1 trung tâm tài chính đích thực đã hình thành ở TP.HCM với những ưu thế của 1 thị trường tài chính (thị trường vốn, thị trường tiền tệ) đang lớn mạnh hội đủ các yếu tố, tiềm năng và cơ hội phát triển, với sự góp mặt của hệ thống NH, BH (kể cả BHXH) và các hình thái tín dụng phi NH (công ty tài chính, cho thuê tài chính, các quỹ đầu tư, cả đầu tư mạo hiểm) khá hùng mạnh với sự hỗ trợ của thị trường CK trung tâm của VN, đang phát huy các yếu tố tích cực của nó... Đây là những nhân tố bảo đảm cho TP.HCM giữ vị thế của 1 trung tâm tài chính không chỉ khu vực, quốc gia mà còn có chỗ đứng ở Đông Nam Á.

Để biến năng lực và tiềm năng đó thành hiện thực, cần có 1 chiến lược phát triển thích ứng, hướng vào các tâm điểm :

Thứ nhất, tập trung hoá và

HĐH hệ thống NH để đủ sức cạnh tranh và cung ứng các nguồn lực tài chính cho đầu tư phát triển.

Thứ hai, tăng cường vai trò đầu tư của hệ thống BH.

Thứ ba, lãnh mạnh hoá hoạt động của TTCK; chống đầu cơ, chống “ảo hoá” thị trường CK và tiến tới kết nối với các TTCK khu vực và quốc tế.

Thứ tư, mở rộng hoạt động của thị trường ngoại hối, kiều hối với sự tham gia của nhiều đồng ngoại tệ mạnh và là trung tâm thanh toán quốc tế có tầm cỡ.

Thứ năm, mở cửa cho NH quốc tế thâm nhập (theo cam kết WTO) để gia tăng nguồn lực tài chính và sức cạnh tranh với các nước trong khu vực.

Thứ sáu, tăng cường thu hút vốn đầu tư nước ngoài dưới các hình thức trực tiếp và gián tiếp.

Hai là, Trung tâm CNTT và truyền thông

TP.HCM so với các địa phương trong cả nước vốn đã là 1 trung tâm CNTT và truyền thông. Nhưng để có vị thế trong khu vực và quốc tế cần đẩy mạnh đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng thông tin, viễn thông, gia tăng mở rộng các mạng truyền thông đa phương tiện, hệ thống cáp quang, tăng tốc hệ thống Internet phát triển các dịch vụ vệ tinh, phát triển mạnh công nghệ phần mềm, đi đôi với đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng cho quá trình đó.

Ba là, trung tâm thương mại quốc nội và quốc tế

Là 1 trung tâm thương mại truyền thống từ đầu thế kỷ 20, TP.HCM không ngừng phát triển và HĐH trong giao lưu hàng hoá quốc nội và quốc tế nhờ vào hệ thống giao thông đa dạng. Để nâng cao tầm và vị thế đó, TP.HCM cần phát triển mạnh, ngay cả đột phá

các đầu mối giao thông : đường bộ, đường biển (đặc biệt chú trọng phát triển cảng biển), đường sắt và hàng không. Sự HĐH nhanh chóng hệ thống cấu trúc hạ tầng đó sẽ khẳng định vai trò trung tâm giao lưu thương mại nội địa, trung tâm XNK; đồng thời với xu thế tăng trưởng của CNTT, TP.HCM sẽ là 1 trung tâm thương mại điện tử cỡ tầm cỡ.

Bốn là, Trung tâm du lịch – giải trí chuẩn mực quốc tế

Để có chỗ đứng trên thị trường du lịch – giải trí trong khu vực Đông Nam Á, TP.HCM chỉ có 1 lựa chọn đến với HĐH du lịch – giải trí đạt các tiêu chuẩn quốc tế, từ : cơ sở hạ tầng, môi trường, dịch vụ, khách sạn, lễ hành, hệ thống mua sắm và các khu giải trí (kể cả Casino) phải đạt tới phẩm cấp quốc tế. Con đường ngắn nhất để đi đến mục tiêu đó là cần có những giải pháp quyết liệt trong thu hút vốn đầu tư nước ngoài (FDI), liên doanh liên kết, hợp tác công tư (PPP) và khuyến khích đầu tư tư nhân với những chính sách mềm dẻo.

Năm là, trung tâm giáo dục – đào tạo ngang tầm cao của khu vực

Giáo dục – đào tạo VN đang tụt hậu. Không thể “chìm” sâu hơn. Muốn vậy phải làm 1 cuộc “cách mạng” trong giáo dục đào tạo. Cuộc “CM” đó phải hướng vào các trọng tâm sau :

Thứ nhất, cải cách toàn diện, sâu rộng và căn bản hệ thống giáo dục đào tạo về chương trình, nội dung, phương pháp, cơ chế quản lý, mà chủ yếu là trả lại quyền tự chủ vốn có của các trường ĐH, để giải phóng mọi tiềm năng sáng tạo, nâng cao sức cạnh tranh, vươn tới tầm cao học vấn.

Thứ hai, mở cửa liên thông với giáo dục ĐH quốc tế, trước hết là

khu vực.

Thứ ba, xây dựng hệ thống các trường ĐH quốc tế và ĐH chất lượng cao làm đầu tàu cho cuộc “CM” đó.

Chỉ có thực hiện cuộc cách mạng sâu sắc trong giáo dục đào tạo mới có thể hình thành được nguồn nhân lực cao đáp ứng cho những bước phát triển đột phá và bền vững. Bởi giáo dục đào tạo mới có sức mạnh thần kỳ đó, nếu không nói nó là nhân tố quyết định của sự phát triển. TP.HCM cần giữ vai trò xung kích trong sự nghiệp lịch sử này.

4. Phát triển nông nghiệp theo hướng CNH

Xây dựng mô hình NN đô thị; với : các khu NN công nghệ cao, hệ thống công thôn phục vụ chế biến sản phẩm NN, dịch vụ hoá nông thôn với hệ thống : du lịch sinh thái, du lịch xanh, dã ngoại các loại hình giải trí đa dạng thân thiện với môi trường; tiến tới san bằng sự cách biệt giữa thành thị và nông thôn.

5. Xây dựng nguồn nhân lực đa dạng, chất lượng cao, thích ứng với quá trình HĐH

Với vị thế là 1 đô thị lớn nhất nước và đóng vai trò trung tâm kinh tế, TP.HCM có sức hút mạnh mẽ nguồn nhân lực hùng hậu từ nhiều nguồn khác nhau. Tuy nhiên đến nay nguồn nhân lực này vẫn chưa đồng bộ và thiếu trầm trọng nhân lực chất lượng cao. Vì vậy TP.HCM cần qui hoạch đào tạo bồi dưỡng 1 nguồn lực lao động đa dạng, “đa cấp”, thích ứng với cơ cấu lao động, trình độ chuyên môn và kỹ năng lao động phù hợp với yêu cầu của quá trình HĐH. Với vị thế và điều kiện đặc thù của mình, trong lĩnh vực này, TP.HCM cần

hướng vào các tâm điểm sau:

Thứ nhất, đào tạo có trọng tâm nguồn tri thức tinh hoa thuộc các lĩnh vực khoa học cơ bản, khoa học kỹ thuật, quản lý và khoa học xã hội, có năng lực nghiên cứu, phát minh và đề xuất.

Thứ hai, phát triển mạnh nguồn nhân lực ứng dụng, triển khai công nghệ tiên tiến. Nguồn lực này đóng vai trò quyết định trong “đi tắt, đón đầu” hay đi đến mục tiêu bằng con đường ngắn nhất (mà người Nhật đã đi qua)

Thứ ba, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công nhân lành nghề đáp ứng cho tất cả các ngành kinh tế - kỹ thuật.

Thứ tư, nâng cao kỹ năng lao động cho đội ngũ lao động phổ thông để “nâng cấp” theo yêu cầu của quá trình phát triển.

Thứ năm, tạo dựng 1 thị trường lao động “đa cấp”, cung ứng cho mọi nhu cầu lao động về trình độ chuyên nghiệp và xuất khẩu.

6. Hướng tới siêu đô thị sau năm 2030

Theo dự báo của các chuyên gia quốc tế, sau những năm 2030 TP.HCM sẽ trở thành 1 siêu đô thị của thế giới; có trên 10 triệu dân (hiện TP.HCM có gần 8 triệu dân). Ngay từ bây giờ, đòi hỏi TP.HCM phải bắt tay vào qui hoạch cho 1 siêu đô thị tương lai và sẽ là hiện thực hoá sau hơn 20 năm nữa. Nội dung chủ yếu của qui hoạch đó là :

Thứ nhất, xác lập cơ cấu kinh tế thích ứng với 1 siêu đô thị hiện đại và bảo đảm cho nó sự phát triển bền vững.

Thứ hai, qui hoạch tổng thể với các khu đô thị, các khu dân cư của 1 thành phố hài hòa và thân thiện môi trường. Trong đó có những công trình kiến trúc đương đại và những công trình ấn tượng với sắc